

Bản án số: 106/2019/HS-ST
Ngày 15-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Dương và ông Hoàng Văn Hào.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Đạt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 103/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Võ Hữu T, Sinh ngày 20 tháng 10 năm 1990 tại xã Nhân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm 5, xã Nhân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Hữu Hai, sinh năm 1955; con bà: Nguyễn Thị Dung, sinh năm 1957; vợ, con: chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 09/02/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Đô Lương ra quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 22 tháng, chấp hành xong ngày 19/7/2019; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/9/2019 đến nay, hiện đang tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Võ Hữu Hai, sinh năm 1955; Trú tại: Xóm 5, xã Nhân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An (Có mặt).

* Người làm chứng: Ông Trần Đăng Thân, sinh năm 1968; Trú tại: Xóm 2, xã Xuân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào khoảng 12 giờ 45 phút ngày 23/9/2019 Võ Hữu T, sinh năm 1990, trú tại xóm 5, xã Nhân Sơn, huyện Đô Lương đang ngủ ở nhà thuộc xóm 5, Nhân Sơn thì Nam nhà ở xóm 8, Mỹ Sơn, Đô Lương gọi điện cho T nói: “Lên chờ anh về tí”. T đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại xe Sirius màu đỏ đen, BKS: 37D1 – 55085 của bố T (ông Võ Hữu Hai, sinh năm 1955) đi từ nhà T lên Đà Sơn. Khi đến dốc Đà Sơn, T gặp Nam, Nam nói: “Chờ qua đây tí, để lấy cây ta chơi” (ý của Nam rủ T đi mua ma túy). T trả lời: “Em không chơi”. Nam nói: “Không chơi thì thôi, rửa chờ anh vô đây tí”. T đồng ý chờ Nam xuống khu vực xóm 9, Đà Sơn. Khi đi đến gần khu vực xóm 9, Nam hỏi T: “Em có chực mô đó không”. T trả lời: “Có tiền ni là tiền cân dê của người ta”. Nam nói: “Mi không chơi thì đưa cho tau mượn”. Sau đó T lấy 185.000 đồng từ túi quần T đang mặc đưa cho Nam và nói: “Lấy hộ em một cái luôn” (ý của T là nhờ Nam mua hộ ma túy). Đến khu vực xóm 9, Đà Sơn, T dừng xe và đứng ngoài đường chỗ góc cua đợi, còn Nam đi bộ vào nhà của ai đó hỏi mua ma túy. Khoảng 10 phút sau, Nam đi ra gặp T rồi cả hai chờ nhau đến khu vực cánh đồng thuộc xã Trung Sơn để Nam sử dụng ma túy. Đến nơi Nam đưa cho T 01 gói nhỏ gói bằng giấy màu trắng kẻ ô li kích thước 1x2 cm, bên trong có chứa chất ma túy. Sau khi Nam sử dụng ma túy xong, T chở Nam ra đường quốc lộ 15, rồi Nam xuống xe đi bộ hướng lên thị trấn Đô Lương, còn T điều khiển xe đi về nhà. Khi T đi đến xóm 1, xã Xuân Sơn, lúc này là 13 giờ 15 phút thì bị lực lượng Công an huyện Đô Lương bắt quả tang. Cơ quan điều tra thu giữ của T 01 gói nhỏ bằng giấy kẻ ô li màu trắng, kích thước 1x2cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi ma túy heroine cách vị trí T dừng xe khoảng 10 m; 01 chiếc điện thoại di động Nokia – 105 màu đen có gắn sim số 0396479543; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius màu đen đỏ, BKS: 37D1 – 550.85.

Ngày 23 tháng 09 năm 2019, Công an huyện Đô Lương đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng và niêm phong lại, kết quả mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Võ Hữu T có khối lượng là 0,161 g (Không phải một trăm sáu mươi một gam), đồng thời gửi toàn bộ số chất bột màu trắng đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1287 ngày 25/9/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Võ Hữu T gửi tới giám định là ma túy (Heroine), chất bột màu trắng của Võ Hữu T có khối lượng là 0,161 gam.

Về vật chứng vụ án:

Số chất bột màu trắng thu giữ của Võ Hữu T đã sử dụng hết trong quá trình giám định, còn lại 01 (một) vỏ giấy và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu được niêm phong trong một phong bì thư màu nâu của Công an huyện Đô Lương, kích thước 17x23cm theo đúng quy định, phía sau các mép dán có đầy đủ chữ ký của các thành viên tham gia niêm phong và chữ ký của Võ Hữu T đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Đô Lương; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia-105 màu đen, đã qua sử dụng có gắn sim số 0396.479.543. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Surius, màu đỏ đen, mang BKS: 37D1-550.85, có số máy: 5C6K-055212 và số khung: K0DY-055202 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Võ Hữu Hai.

Bản cáo trạng số 108/CT-VKS-HS ngày 28/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố Võ Hữu T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Võ Hữu T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Hữu T từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Miễn hình phạt phụ là phạt tiền cho bị cáo. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí về tội danh, khung hình phạt, không tranh luận gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người làm chứng: Tại phiên tòa người làm chứng vắng mặt nhưng xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ và không ảnh hưởng tới quá trình xét xử vụ án. Căn cứ vào các Điều 293, 299 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Võ Hữu T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa kết luận: Có đủ cơ sở kết luận Võ Hữu T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 13 giờ 15 phút ngày 23/9/2019, tại khu vực Xóm 1, xã Xuân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Bị cáo Võ Hữu T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,161 gam ma túy (Heroin) mục đích sử dụng thì bị bắt giữ. Hành vi của Võ Hữu T đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Đây là vụ án thuộc loại nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trật tự trị an xã hội, gây hoang mang dao động trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống của nhân dân, gây tâm lý bất an trong xã hội, bị cáo T được sinh ra trong gia đình lao động nhưng không tu chí làm ăn mà đua đòi nghiện ngập nên bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Chính vì vậy đưa bị cáo ra xét xử công khai tại phiên tòa hôm nay và lên cho bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Bị cáo Võ Hữu T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là đối tượng nghiện ma túy và có tiền sự đó là ngày 09/02/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Đô Lương quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt

buộc 22 tháng mới chấp hành xong ngày 19/7/2019 nhưng không tu chí cải thiện mà tiếp tục tái phạm. Cần phải lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có bố là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù bị cáo còn có thể bị phạt tiền hoặc tịch thu tài sản, nhưng qua xác minh của cơ quan điều tra thì bị cáo đang sống chung với bố mẹ, tài sản riêng không có gì đáng giá vì vậy không áp dụng hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

[6] Trong vụ án này, có đối tượng tên Nam ở xóm 8, xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương, T khai nhận đã mua hộ ma túy cho T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã xác minh nhưng không xác định được đối tượng nào liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[7] Về vật chứng và xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu đỏ đen, mang BKS: 37D1-550.85, có số máy: 5C6K-055212 và số khung: K0DY-055202 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Võ Hữu Hai. Xét thấy việc xử lý tài sản trên của Cơ quan điều tra, Công an huyện Đô Lương không có khiêu nại, tố cáo và phù hợp quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết;

01 phong bì thư màu nâu của Công an huyện Đô Lương đã niêm phong bên trong có chứa vỏ giấy, vỏ phong bì niêm phong ban đầu là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng có gắn sim số 0396.479.543 là công cụ bị cáo dùng vào việc liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước

[8] Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội; buộc bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tại phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Võ Hữu T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Võ Hữu T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (23/9/2019).

2. Về vật chứng và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư đã niêm phong bên trong là vỏ giấy và vỏ phong bì niêm phong ban đầu.

Tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại hiệu Nokia 105 màu đen, đã qua sử dụng có gắn sim 0396.479.543

(Vật chứng trên có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/10/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội: Bị cáo Võ Hữu T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Võ Hữu T và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đô Lương;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Đô Lương;
- THADS huyện Đô Lương;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Anh

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 15 tháng 11 năm 2019

Tại: Nhà văn hóa xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Văn Dương.

Ông: Hoàng Văn Hào.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 103/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2019 đối với:

Bị cáo Võ Hữu T, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1990 tại: xã Nhân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Trú tại: Xóm 5, xã Nhân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT
ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

* Các chứng cứ, tài liệu trong vụ án do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập đều hợp pháp

* Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Hữu T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Về điều luật áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3;

3.Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Võ Hữu T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (23/9/2019).

Kết quả biểu quyết: 3/3;

4.Về các vấn đề khác:

*Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư đã niêm phong bên trong là vỏ giấy và vỏ phong bì niêm phong ban đầu.

Tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại hiệu Nokia 105 màu đen, đã qua sử dụng có gắn sim 0396.479.543

(Số vật chứng trên có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/10/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương).

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo Võ Hữu T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Võ Hữu T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

* Quyết định tạm giam bị cáo Võ Hữu T 45 ngày kể từ ngày tuyên án (15/11/2019).

Kết quả biểu quyết: 3/3;

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút....., ngày 15 tháng 11 năm 2019

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đô Lương, ngày 15 tháng 11 năm 2019

Số: 67/2019/QĐTG-ST

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Dương và ông Hoàng Văn Hào.

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: Võ Hữu T, sinh ngày 20/10/1990 tại xã Nhân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Trú tại: Xóm 5, xã Nhân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (15/11/2019).

Điều 2

Cơ sở giam giữ Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đô Lương;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo Võ Hữu T
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Anh

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đô Lương;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Đô Lương;
- THADS huyện Đô Lương;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Anh

- Lưu hồ sơ vụ án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đô Lương;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Đô Lương;
- THADS huyện Đô Lương;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Anh